PHIẾU HỌC TẬP

Chủ đề: Tìm hiểu Kiểu dữ liệu danh sách - List

Hoạt động: Làm việc theo cặp đôi (Think – Pair – Share) với thời gian 3-5 phút

Hãy thực hiện các yêu cầu sau:

1. Chọn cấu trúc khởi tạo kiểu dữ liệu danh sách

A. <tên list> = [<v_1>, <v_2>,..., <v_n>]

B. <tên list> = <v_1>, <v_2>,..., <v_n>

C. <tên list> = [<v_1> <v_2>...<v_n>]

D. <tên list> = [<v_1>; <v_2>;...; <v_n>]

2. Cho ba danh sách A, B, C. Điền các thông tin vào dấu … trong bảng sau

```
A=[1,2,3,4,5]
B=[1.5, 2, "Python", "List", 0]
C=["An","Khánh",15,7,True,False]
```

Độ dài của danh sách **len**()	len(A) = …		len(C) = …
Phần tử đầu tiên của danh sách	A[0] = …	B[0] = …	
Phần tử ngẫu nhiên		B[2] = …	C[len(C)-1] = …

3. Thay đổi phần tử của danh sách

	Khối lệnh	**Kết quả**

Thay đổi phần tử	`>>> A = [1, 2, 3, 4, 5]`
	`>>> A[1]="One"`
	`>>> A`	

Xóa phần tử	`>>> C=["An","Khánh",15,7,True,False]`
	`>>> del C[4]`
	`>>> C`	

4. Danh sách rỗng

Lệnh tạo một danh sách rỗng có độ dài bằng 0: D=

Độ dài của danh sách rỗng: len(D)=…

5. Thêm phần tử

Thêm phần tử	**Khối lệnh**	**Kết quả**

Thêm phần tử vào cuối danh sách	`>>> B = [1.5, 2, "Python", "List", 0]`
	`>>> B.append(10)`
	`>>> B`	

Ghép danh sách	`>>> [1, 2] + [4, 5, 6]`	

	`>>> A = [1, 2, 3, 4, 5]`
	`>>> A = [100] + A`
	`>>> A`	

LIVEWORKSHEETS

★**TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHÓM** *(Mỗi nhóm tự kiểm tra mức độ hoàn thành nhiệm vụ)*

Tiêu chí	Tốt	Khá	Đạt	Cần cố gắng
Cả hai bạn đều tham gia thảo luận	○	○	○	○
Ghi câu trả lời rõ ràng – đúng nội dung	○	○	○	○
Hai bạn thống nhất ý kiến trước khi nộp phiếu	○	○	○	○
Hoàn thành đúng thời gian quy định	○	○	○	○

LIVEWORKSHEETS